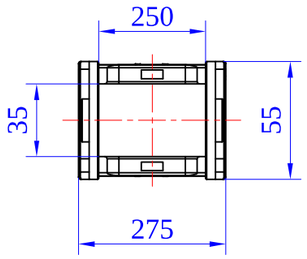
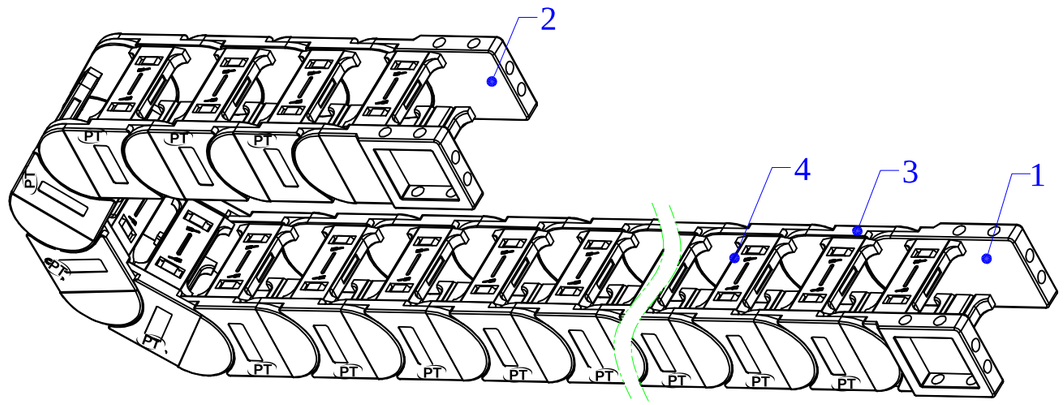
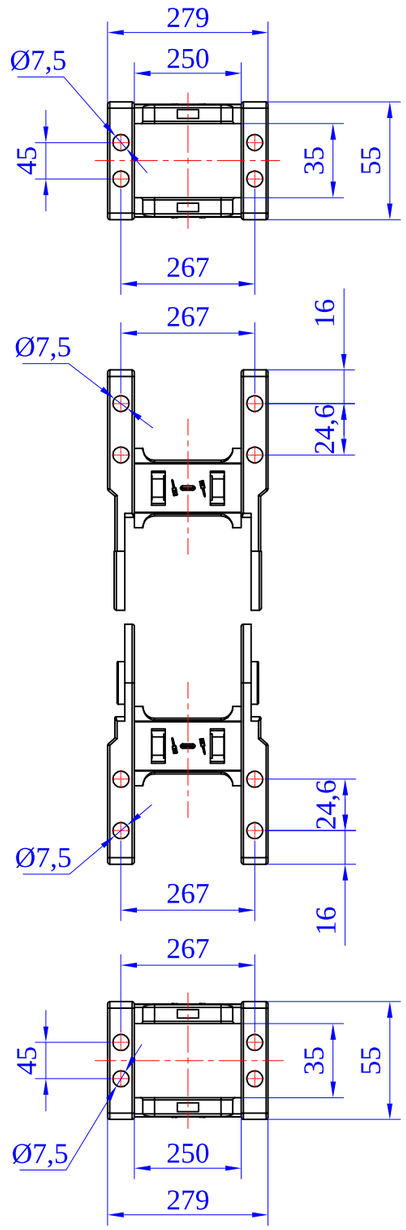
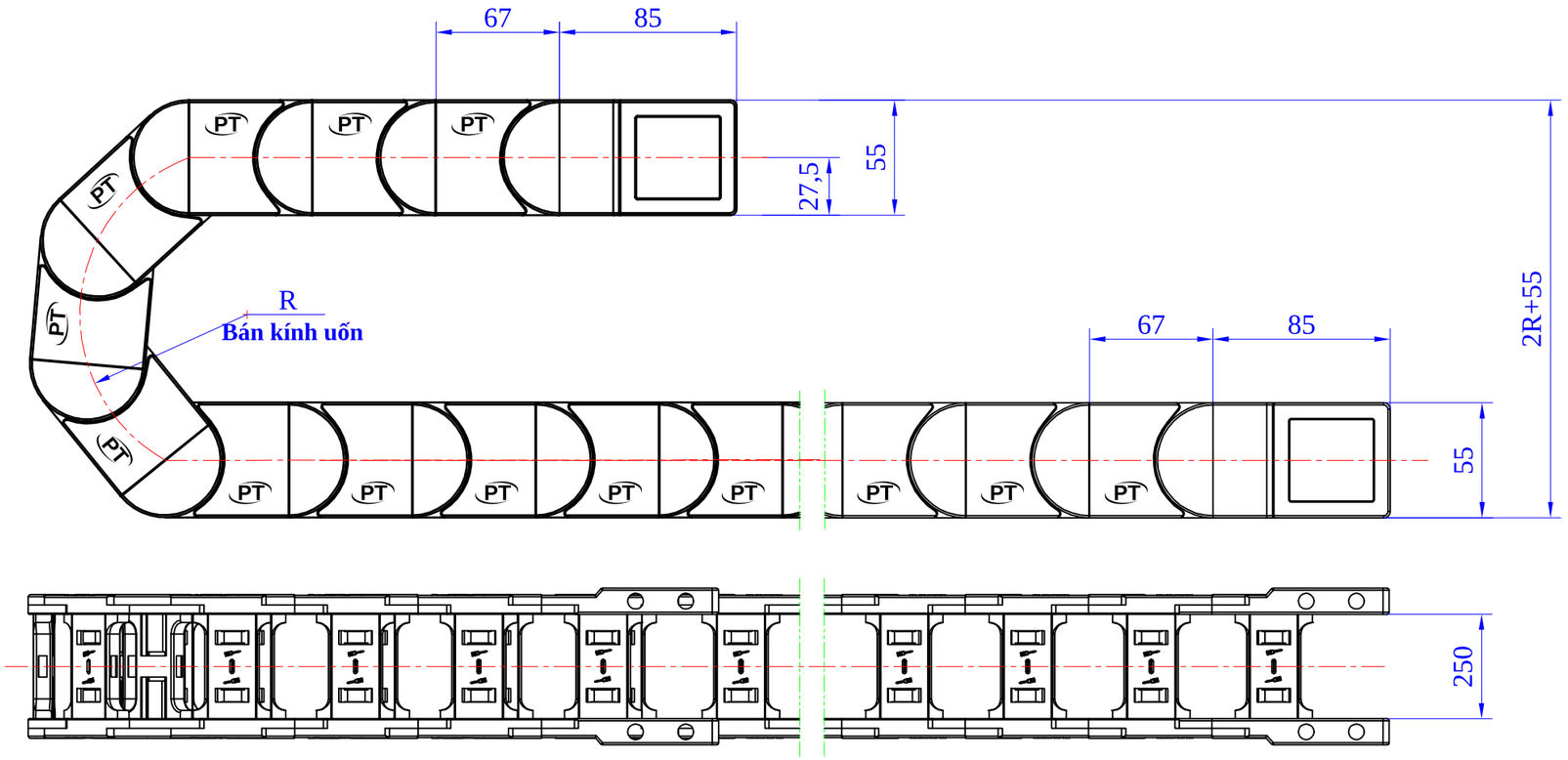
YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Đường kính cáp lớn nhất Ø30 mm;
2. Lỗ lắp: xem các hình đầu nối.









TT	Tên gọi	Ký hiệu	Vật liệu	Màu	Số lượng	Ghi chú
6						Bán kính uốn có thể chọn: R75 R100 R125 R150 R200
5						Rộng trong: Bi250
4	Thanh ngang	T35.0.10-TN	PA6 GF30	Đen	2 × 15	
3	Má xích (mặt bích)	T35.0.10-MX1/2	PA6 GF30	Đen	2 × 15	
2	Đầu nối di động	T35.0.10-ĐD	PA6 GF30	Đen	1	
1	Đầu nối cố định	T35.0.10-ĐC	PA6 GF30	Đen	1	Ghi chú: làm theo yêu cầu khách hàng; số lượng tính cho 1 m xích (15 mắt).

Ký hiệu	Số chỗ	Vùng	Số VB sửa đổi	Ký	Ngày

Phiên bản	A/1	Ký hiệu chiếu	
Vẽ			Tiêu chuẩn
Kiểm tra			
Công nghệ			Duyệt

PA6 GF30

T35.0.10

Giai đoạn	Tỷ lệ	SL	Khối lượng
	1:4		

Tổng số: 1 tờ — Tờ số: 1

T35.0.10
BẢN VẼ KẾT CẤU

CÔNG NGHIỆP PT VIỆT NAM

Đăng ký chi tiết dùng chung
Nhập liệu
Soát xét
Số bản gốc cũ
Số bản gốc
Ký
Ngày